



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
HỆ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC LOẠI C
NHNN NĂM 2023

KẾT QUẢ ĐIỂM THI VÒNG 1 VÀ LỊCH PHÒNG VẤN VÒNG 2 KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC LOẠI C
VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC TRUNG ƯƠNG NĂM 2023

Vị trí Chuyên viên Nghiệp vụ Ngân hàng Trung ương

Ghi chú:

Số câu hỏi phần thi Kiến thức chung là 60 câu; Số câu hỏi phần thi Tiếng Anh là 30 câu. Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi nói trên, thí sinh nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi tại Vòng 1 được thi tiếp Vòng 2. Theo đó, thí sinh có số câu trả lời đúng từ 30 câu trở lên đối với phần thi Kiến thức chung và từ 15 câu trở lên đối với phần thi Tiếng Anh sẽ tiếp tục dự thi Vòng 2 - Phỏng vấn

STT	SBD	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Vị trí dự tuyển	Số câu trả lời đúng		Kết quả
				Nam	Nữ		Kiến thức chung	Tiếng Anh	
		Bàn phỏng vấn 2 - Ca thi 1 từ 07h00 - 08h30 ngày 24/11/2023							
1	NV1001	Đinh Thị Quỳnh	Anh		12-11-1985	CVNV NHTW	31/60	24/30	Đạt
2	NV1002	Nguyễn Thị Kim	Anh		30-05-1988	CVNV NHTW	30/60	25/30	Đạt
3	NV1003	Nguyễn Thị Minh	Anh		06-12-2000	CVNV NHTW	49/60	28/30	Đạt
4	NV1007	Ngô Ngọc	Đức	06-07-2000		CVNV NHTW	44/60	29/30	Đạt
5	NV1009	Nguyễn Thị Thùy	Dung		18-12-1987	CVNV NHTW	37/60	19/30	Đạt
6	NV1010	Trần Thùy	Dương		20-07-1998	CVNV NHTW	48/60	27/30	Đạt
7	NV1011	Nguyễn Thanh	Hải	07-10-1997		CVNV NHTW	41/60	25/30	Đạt
8	NV1012	Nguyễn Thị Thu	Hằng		05-04-1995	CVNV NHTW	42/60	25/30	Đạt
		Bàn phỏng vấn 2 - Ca thi 2 từ 08h30 - 10h00 ngày 24/11/2023							
9	NV1013	Nguyễn Thu	Hằng		31-01-1989	CVNV NHTW	43/60	26/30	Đạt
10	NV1018	Nguyễn Văn	Huân	20-09-2000		CVNV NHTW	43/60	30/30	Đạt
11	NV1026	Trần Thị	Linh		13-12-1995	CVNV NHTW	36/60	22/30	Đạt
12	NV1027	Lê Thị	Loan		24-12-1991	CVNV NHTW	32/60	27/30	Đạt
13	NV1029	Đoàn Thị Trúc	Mai		15-07-1995	CVNV NHTW	43/60	25/30	Đạt
14	NV1032	Hoàng Minh	Ngọc		07-01-1997	CVNV NHTW	45/60	26/30	Đạt
15	NV1036	Ngô Lan	Phương		19-12-2001	CVNV NHTW	47/60	29/30	Đạt
16	NV1039	Trần Lâm	Phương		28-04-1998	CVNV NHTW	30/60	22/30	Đạt

2

STT	SBD	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh		Vị trí dự tuyển	Số câu trả lời đúng		Kết quả
				Nam	Nữ		Kiến thức chung	Tiếng Anh	
		Bàn phỏng vấn 2 - Ca thi 3 từ 10h00 - 11h30 ngày 24/11/2023							
17	NV1040	Vũ Lan	Phương		18-10-1998	CVNV NHTW	43/60	21/30	Đạt
18	NV1042	Phạm Tiến	Quân	15-06-1988		CVNV NHTW	44/60	25/30	Đạt
19	NV1043	Nguyễn Thị	Sen		13-09-1994	CVNV NHTW	38/60	20/30	Đạt
20	NV1045	Phan Đức	Thắng	04-02-2000		CVNV NHTW	38/60	22/30	Đạt
21	NV1046	Đặng Thị Nhật	Thanh		21-04-1996	CVNV NHTW	43/60	27/30	Đạt
22	NV1048	Bùi Thị Bảo	Thoa		19-02-2001	CVNV NHTW	33/60	29/30	Đạt
23	NV1052	Nguyễn Thu	Trang		17-09-1983	CVNV NHTW	38/60	27/30	Đạt
24	NV1053	Tăng Thị Quỳnh	Trang		26-01-1989	CVNV NHTW	39/60	29/30	Đạt
		Thí sinh không đủ điều kiện dự thi Vòng 2							
28	NV1006	Chu Kiều	Chinh		24-01-1995	CVNV NHTW	29/60	25/30	Không đạt
26	NV1023	Nguyễn Văn	Khải		30-07-1991	CVNV NHTW	30/60	14/30	Không đạt
25	NV1034	Nguyễn Cẩm	Nhung		27-07-1997	CVNV NHTW	33/60	13/30	Không đạt
31	NV1038	Nguyễn Mai	Phương		12-10-1998	CVNV NHTW	24/60	21/30	Không đạt
29	NV1047	Ngô Chí	Thành	16-03-1996		CVNV NHTW	28/60	18/30	Không đạt
30	NV1050	Nguyễn Phương	Thúy		05-03-1992	CVNV NHTW	28/60	15/30	Không đạt
27	NV1054	Nguyễn Thị	Tuyến		14-09-1999	CVNV NHTW	30/60	6/30	Không đạt
32	NV1004	Vũ Thị Ngọc	Ánh		29-06-1994	CVNV NHTW			Vắng
33	NV1005	Nguyễn Thị Mai	Chi		16-01-2001	CVNV NHTW			Vắng
34	NV1008	Doãn Thanh	Dung		21-02-2001	CVNV NHTW			Vắng
35	NV1014	Đàm Thu	Hiền		27-11-2001	CVNV NHTW			Vắng
36	NV1015	Lê Thị Phương	Hiền		28-06-2000	CVNV NHTW			Vắng
37	NV1016	Nguyễn Thu	Hoài		02-11-1999	CVNV NHTW			Vắng
38	NV1017	Nguyễn Thuý	Hồng		07-04-1993	CVNV NHTW			Vắng
39	NV1019	Lê Nguyễn Phi	Hùng	14-10-2001		CVNV NHTW			Vắng
40	NV1020	Nguyễn Thị	Hương		03-02-1986	CVNV NHTW			Vắng



STT	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí dự tuyển	Số câu trả lời đúng		Kết quả
			Nam	Nữ		Kiến thức chung	Tiếng Anh	
41	NV1021	Nguyễn Thu Hương		30-10-1988	CVNV NHTW			Vắng
42	NV1022	Vũ Thu Huyền		26-06-1987	CVNV NHTW			Vắng
43	NV1024	Nguyễn Văn Lâm	23-02-1991		CVNV NHTW			Vắng
44	NV1025	Đặng Thùy Linh		15-08-1997	CVNV NHTW			Vắng
45	NV1028	Nguyễn Thanh Loan		26-01-2000	CVNV NHTW			Vắng
46	NV1030	Ngô Thị Hồng Minh		14-12-1990	CVNV NHTW			Vắng
47	NV1031	Lê Khánh Nghĩa	06-05-2001		CVNV NHTW			Vắng
48	NV1033	Vũ Thị Khánh Ngọc		29-05-2001	CVNV NHTW			Vắng
49	NV1035	Phạm Trang Nhung		02-04-2001	CVNV NHTW			Vắng
50	NV1037	Nguyễn Hà Phương		12-03-2001	CVNV NHTW			Vắng
51	NV1041	Nguyễn Thị Minh Phương		25-05-1992	CVNV NHTW			Vắng
52	NV1044	Nguyễn Thị Minh Tâm		23-02-1994	CVNV NHTW			Vắng
53	NV1049	Lê Hồng Thủy		11-01-2001	CVNV NHTW			Vắng
54	NV1051	Đặng Thùy Trang		19-05-1999	CVNV NHTW			Vắng
55	NV1055	Đào Thị Ngọc Xuân		25-04-1987	CVNV NHTW			Vắng

